TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XXA ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Bản án số: **99**/2024/HNGĐ-ST Ngày: 31-3-2025 V/v: *"Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung"*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Thể.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy.

2. Bà Lương Thị Kim Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 325/2024/TLST-HNGĐ ngày 20/11/2024 về việc *"Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2025/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị H, K năm: 1987. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ 1, thôn Y, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn K, K năm 1986. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 01, thôn B, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn - chị Trần Thị H trình bày: Chị H và anh K kết hôn với nhau năm 2015, có tổ chức đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, thị xã Điện Bàn; việc kết hôn là tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống H phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh K không quan tâm đến gia đình, vợ con nên vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Tháng 5 năm 2016 vợ chồng sống ly thân và không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Nay chị nhận thấy hôn nhân không có H phúc và không thể tiếp tục chung sống với anh K được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh K.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, chị H và anh K có 01 con chung tên: Nguyễn Trần Tú Q, sinh ngày 09/6/2018. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn – anh Nguyễn Văn K: Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh K đều vắng mặt không có lý do nên

Tòa án không thể lấy lời khai, mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải được. Vì vậy, anh K không có ý kiến về nội dung vụ án và vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn không có mặt tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa là vi phạm quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn K và giao cháu Nguyễn Trần Tú Q cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: nguyên đơn không yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Nơi cư trú của anh Nguyễn Văn K tại thôn B, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; chị H yêu cầu ly hôn và nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, quan hệ pháp luật giải quyết là *"Ly hôn và tranh chấp về nuôi con"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm, do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn tại phiên tòa.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh K tự nguyện tìm hiểu và đến với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, thị xã Điện Bàn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 06/02/2015 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị H và anh K sống H phúc được thời gian thì phát K mâu thuẫn; theo chị H nguyên nhân là do anh K không quan tâm đến gia đình, vợ con và bất đồng quan điểm nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau. Từ tháng 5 năm 2016 đến nay, chị và anh K đã sống ly thân và không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Nay chị nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị yêu cầu được ly hôn với anh K.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh K vắng mặt nên Tòa án không tiến hành phiên họp, hòa giải được giữa các đương sự. Tại phiên tòa, anh K tiếp tục vắng mặt không có lý do. Điều này thể hiện mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng giữa chị H và anh K không thể hòa giải được, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của chị H là có căn cứ và áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[3] Về nuôi con chung: Chị H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, anh K vắng mặt tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa nên không có ý kiến gì về việc nuôi con chung. Như vậy anh K đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ của mình và không quan tâm gì đến quyền lợi của con. Xét thấy, cháu Q đang do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của cháu Q trong cuộc sống, K hoạt và học tập; Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình xử giao cháu Q cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên không xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[6] Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147 và khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H về việc "*Ly hôn và tranh chấp nuôi con*".

1. Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trần Tú Q, sinh ngày 09/6/2018 cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, chị Trần Thị H phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014971 ngày 20/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/3/2025); bị đơn vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn ;
- UBND p. Điện Dương, Điện Bàn;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Văn Thể